

141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội

GPKD: 28/GP/KDBH do BTC cấp ngày
15/11/2004

Số: 03/2019/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội ngày 24 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hôm nay, vào lúc 8.50' ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại khách sạn Hotel du Parc, 84 Trần Nhân Tông, Hà Nội, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Diễn biến cuộc họp:

1. Ông Đỗ Anh Đức, Giám đốc Ban Đầu tư Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam, tuyên bố lý do cuộc họp và công bố quyết định số 07/2019/QĐ-HĐQT ngày 9/4/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm có:

- Ông Đỗ Anh Đức - Giám đốc Ban Đầu tư, Trưởng ban
- Ông Trần Anh Tuấn - Phó giám đốc Ban Nghiệp vụ đặc biệt, Ủy viên
- Ông Lê Huy - Nhân viên Ban IT, Ủy viên

2. Ông Đỗ Anh Đức thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (Biên bản đính kèm):

- Tổng số cổ phần của VINARE là 131.075.937 cổ phần, tương ứng với 131.075.937 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết).
- Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 3/4/2019 là 563 cổ đông, đại diện cho 131.075.937 cổ phần và tương ứng với 131.075.937 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội (8.50'), số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ tham dự và biểu quyết tại Đại hội là 25 cổ đông, đại diện 122.946.188 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 93,79% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE).
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 24/4/2019 của VINARE hội đủ điều kiện tiến hành.

3. Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày hôm nay còn có các thành viên HĐQT, BKS, đại diện Công ty Kiểm toán độc lập Deloitte Việt Nam, Ban Tổng giám đốc và cán bộ nhân viên Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam.
4. Ông Đỗ Anh Đức mời ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội lên điều hành đại hội.
5. Ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội cảm ơn và chào mừng các đại biểu đến dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội đề xuất Đoàn Chủ tịch:

- Ông Lê Song Lai: Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Sỹ Danh: Thành viên độc lập HĐQT
- Ông Phạm Công Tứ: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Chủ toạ Đại hội đề xuất tổ thư ký gồm:

- Bà Lưu Thị Việt Hoa: Kế toán trưởng
- Bà Nguyễn Thị Minh Châu: Người phụ trách quản trị Tổng công ty

Và giới thiệu các thành viên Ban kiểm phiếu đề Đại hội thông qua gồm:

- Ông Trần Phan Việt Hải - Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng ban
- Ông Nguyễn Anh Đức - Phó GD Ban Đầu tư, Ủy viên
- Ông Nguyễn Lê Anh - Giám đốc Ban IT, Ủy viên

Thành phần Tổ thư ký và Ban kiểm phiếu đã được thông qua theo quyết định của HĐQT.

Ông Lê Song Lai xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu.

6. Chủ toạ Đại hội thông báo chương trình Đại hội đã gửi các cổ đông ngày 10/4/2019 gồm những nội dung sau:

- Báo cáo kết quả kinh doanh 2018 và kế hoạch kinh doanh 2019
- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018, thù lao HĐQT, BKS, Tổ thư ký 2018
- Báo cáo của HĐQT 2018
- Báo cáo của BKS 2018
- Phương thức lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2019
- Sửa đổi Điều 9 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động
- Phê chuẩn việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và BS có đơn từ nhiệm và thay thế thành viên HĐQT
- Điều chỉnh các chỉ tiêu phát triển 2015 - 2020

(Tài liệu phục vụ cuộc họp đã được đăng tải trên website của Tổng công ty: www.vinare.com.vn)

7. Ông Mai Xuân Dũng, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2018 và kế hoạch kinh doanh 2019 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm).
8. Ông Mai Xuân Dũng, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, báo cáo Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS, thư ký 2018 (chi tiết tại Tờ trình đính kèm).
9. Ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 (Báo cáo đính kèm).
10. Ông Trần Trung Tính, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo giám sát của BKS năm 2018 (Báo cáo đính kèm) và trình ĐHCĐ thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019 (Tờ trình đính kèm). Một số kết luận chính của báo cáo:

➤ Về hoạt động kinh doanh

- Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018 do ĐHCĐ giao.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ và theo nguyên tắc thận trọng.

➤ Về Quản trị điều hành

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng.
 - Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông báo đầy đủ tới ban điều hành và Ban kiểm soát.
 - Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT.
11. Bà Nguyễn Thị Minh Châu, Người phụ trách Quản trị Tổng công ty, trình bày tờ trình về sửa đổi Điều 9 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động (chi tiết tại tờ trình đính kèm).
12. Ông Phạm Sỹ Danh, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Trưởng Tiểu ban Nhân sự, báo cáo về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS có đơn từ nhiệm và phê chuẩn việc bổ nhiệm các thành viên HĐQT thay thế theo đề xuất của cổ đông (chi tiết tại tờ trình đính kèm).
13. Ông Phạm Công Tứ, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, báo cáo việc rà soát và điều chỉnh các mục tiêu phát triển 2015 – 2020.
14. Ông Lê Song Lai đề nghị Đại hội thảo luận các báo cáo và các nội dung đã được trình bày trước Đại hội:

❖ Cổ đông mã số 21, đại diện Công ty Quản lý quỹ MB có câu hỏi (tóm tắt):

- a. Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh, tuy nhiên tỷ lệ ROE của VINARE thấp hơn so với công ty trong cùng ngành nghề kinh doanh (PVI Re có ROE 15%). Lý do theo tôi là chưa tối ưu hóa hiệu quả danh mục đầu tư. Tại sao VINARE không thoái vốn khỏi Tiên phong Bank để hiện thực hóa lợi nhuận và tăng hiệu quả.
- b. Đề nghị tăng tỷ lệ cổ tức chia cho cổ đông
- c. Dự án 142 Định Công là dự án gì, mức đầu tư thế nào?
- d. Kế hoạch thoái vốn của SCIC khỏi VINARE sẽ thực hiện như thế nào

Đại diện VINARE trả lời (tóm tắt)

- a. Việc so sánh giữa VINARE và PVI Re có nhiều điểm phải cân nhắc kỹ về sự khác biệt về qui mô vốn, cơ cấu doanh thu và nguồn dịch vụ. Chỉ số ROE của VINARE như đã phân tích trong báo cáo là thuộc top đứng đầu của thị trường. Nếu chỉ cần hiện thực hóa một phần các khoản đầu tư của VINARE qua các năm thì chỉ số ROE của VINARE đạt được là rất cao so với các công ty cùng ngành. Về việc tối ưu hóa hiệu quả danh mục đầu tư, việc phân bổ tài sản đầu tư phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý qui định cho ngành bảo hiểm, tuân thủ định hướng về hoạt động đầu tư đã được ĐHCĐ thông qua: An toàn - Hiệu quả - Bền vững – Đảm bảo tính thanh khoản. Việc đánh giá phân bổ tài sản đầu tư được tiến hành thường xuyên. Tuy nhiên đây là bài toán khó và cần được thực hiện một cách thận trọng trong môi trường đầu tư vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro và phải tuân thủ định hướng hoạt động đã đề ra. Đối với danh mục góp vốn vào doanh nghiệp khác, VINARE cũng thực hiện đánh giá định kỳ để có giải pháp thích hợp trong việc nắm giữ dài hạn, hay thoái vốn một phần/toàn bộ đối với từng doanh nghiệp. Tiên Phong Bank hiện đang có kết quả kinh doanh rất tốt và tiềm năng sinh lời cao. Do vậy, việc chưa tiến hành thoái vốn tại TPB là lựa chọn hợp lý và hiệu quả, đảm bảo được các tiêu chí/định hướng của phân bổ tài sản đã đề ra.
- b. Về việc chia cổ tức, thông lệ quốc tế cũng như khuyến cáo của A.M. Best và Swiss Re là không nên sử dụng quá 50% lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức. VINARE hiện đang sử dụng khoảng trên 60% lợi nhuận sau thuế năm tài chính để chia cổ tức và A.M. Best tiếp tục khuyến cáo việc chia cổ tức quá cao này ảnh hưởng không tốt đến rating của VINARE. Chính sách cổ tức đã được ĐHCĐ thông qua là chia cổ tức một cách hợp lý trong mối quan hệ tích lũy và phát triển vốn.
- c. Dự án 142 Định Công là dự án xây dựng tòa nhà thương mại và căn hộ (do VINARE Invest thực hiện). Việc phê duyệt hiện chưa xong do Ủy ban NDTP Hà Nội đang tiếp tục rà soát tất cả các dự án đang thực hiện trên địa bàn thành phố.

d. Đại diện cổ đông SCIC cho biết trong năm 2019 chưa có kế hoạch cụ thể về việc thoái vốn này. Sau năm 2020, SCIC sẽ rà soát và trình Chính phủ quyết định.

- ❖ Cổ đông mã số 87 nêu ý kiến (tóm tắt): Các chỉ số kinh doanh của VNR đều rất tốt. Tuy nhiên, nếu SCIC tiếp tục duy trì nắm giữ vốn tại VINARE thì VINARE không có khả năng cải thiện Rating, và do đó nguồn tăng doanh thu bị ảnh hưởng. Nên tham khảo cơ cấu cổ đông tại PVI Re và cách làm của SVI để có giải pháp thích hợp.

Đại diện SCIC trả lời SCIC hiện chưa có kế hoạch thoái vốn khỏi VINARE cho đến 2020. SCIC là cổ đông Nhà nước và đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành trong việc xây dựng và giám sát việc thực hiện chiến lược kinh doanh. Rating là yếu tố quan trọng đối với doanh nghiệp, nhưng không phải là yếu tố quyết định tất cả đối với việc tăng trưởng doanh thu. VINARE hoàn toàn có thể tăng mạnh về doanh thu, nhưng chọn giải pháp thận trọng để đảm bảo hiệu quả kinh doanh nghiệp vụ. Mỗi doanh nghiệp đều có đặc thù riêng và giải pháp riêng có để theo đuổi mục tiêu.

Chức năng nhiệm vụ của VINARE từ ngày đầu thành lập, ngoài nhiệm vụ kinh doanh tái bảo hiểm và đầu tư theo luật định, còn có chức năng hỗ trợ, cung cấp giá trị gia tăng cho thị trường bảo hiểm VN.

Với các yêu cầu khắt khe của tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế, VINARE đang nỗ lực bằng nhiều giải pháp cải thiện rating và phân đầu A - trong tương lai gần để mở rộng quan hệ trao đổi dịch vụ đối quốc tế và định vị doanh nghiệp trên thị trường quốc tế có hiệu quả.

- ❖ Cổ đông đại diện Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt đề nghị giải thích tỷ lệ chi trả hoa hồng tăng cao trong năm 2018. Lý do VINARE nhận tái bảo hiểm sản phẩm liên kết trong khi các công ty gốc có thể giữ lại mà không cần nhượng tái bảo hiểm? Kế hoạch kinh doanh 2019 đã tính đến việc thoái vốn PGI hay không?

Đại diện VINARE trả lời:

Đối với các loại hình nghiệp vụ truyền thống, tỷ lệ hoa hồng năm 2019 có tăng nhẹ. Tỷ lệ chi hoa hồng 2019 tăng chủ yếu là do việc nhận sản phẩm liên kết, tỷ lệ hoa hồng và các chi phí khác nhà nhận tái bảo hiểm phải trả các công ty gốc của các hợp đồng này rất cao. Tỷ lệ hoa hồng nhận TBH và các chi phí phải trả nhà nhượng tái trong hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm là sự thỏa thuận giữa các nhà nhận – nhượng dựa trên kết quả kinh doanh nghiệp vụ. Đối với loại sản phẩm liên kết VINARE đang khai thác và cấu trúc chương trình nhận tái của loại sản phẩm này đảm bảo VINARE luôn có lãi, mặc dù tỷ lệ lãi thấp. VINARE giữ lại 100%, phù hợp với năng lực tài chính và các quy định về mức giữ lại. Biên khả năng thanh toán của VINARE hiện gấp trên 8 lần so với mức biên khả năng thanh toán tối thiểu theo quy định của Bộ Tài chính. Các công ty gốc nhượng tái bảo hiểm cho VINARE vì 2 lý do: VINARE hợp tác/tham gia cùng công ty gốc trong việc phát triển sản phẩm và bán sản phẩm, các công ty gốc phải nhượng tái bảo hiểm để đảm bảo Biên khả năng thanh toán của họ.

Kế hoạch kinh doanh 2019 đã tính đến việc chuyển nhượng 3 triệu cổ phiếu PGI (trong năm 2018 việc thoái vốn không thành công, chỉ bán được hơn 8.000 cổ phiếu do thị trường không thuận lợi). Việc thoái vốn khỏi PJICO là theo yêu cầu của cơ quan quản lý, tuy nhiên cần phải đảm bảo tối ưu hiệu quả của doanh nghiệp. Năm 2019, HĐQT đã có quyết định tiếp tục thoái vốn tại PJICO trong năm 2019 và đã được công bố thông tin. VINARE sẽ nỗ lực hoàn thành việc thoái vốn này theo các tiêu chí HĐQT đã phê chuẩn.

- ❖ Đại diện cổ đông Swiss Re phát biểu ý kiến: VINARE đã đạt kết quả kinh doanh rất tốt trong năm 2018, thể hiện qua Báo cáo tài chính kiểm toán. Thị trường bảo hiểm Việt Nam cũng đã tăng trưởng rất ấn tượng, bảo hiểm nhân thọ tăng 30%, bảo hiểm phi nhân thọ tăng 13%. Môi trường kinh tế và pháp lý đều thuận lợi cho sự phát triển của ngành bảo hiểm. Đặc biệt là với việc sửa đổi Luật Kinh doanh Bảo hiểm sắp tới, việc đưa vào áp dụng Risk Based Capital, việc triển khai các chương trình bảo hiểm của Chính phủ, tôi tin tưởng rằng VINARE hoàn toàn có đầy đủ điều kiện để giữ vai trò đầu tàu trong thị trường.

Swiss Re tin tưởng vào sự phát triển của thị trường châu Á nói chung và Việt Nam nói riêng. Các chuyên gia của chúng tôi dự báo đến 2020, một nửa doanh thu phí bảo hiểm toàn cầu sẽ đến từ khu vực châu Á, trong đó có Việt Nam. Swiss Re đã đồng hành cùng VINARE và thị trường bảo hiểm Việt Nam trong nhiều năm qua. Chúng tôi đã hiểu nhiều hơn về thị trường Việt Nam và cũng mong muốn giới thiệu những kinh nghiệm thành công mà chúng tôi đã đạt được ở các nước khác vào Việt Nam.

Về kế hoạch kinh doanh 2019, tôi rất mừng là doanh thu của VINARE đã bắt đầu có sự bứt phá, điều mà VINARE chưa đạt được trong những năm trước. Đồng thời VINARE vẫn rất tập trung đảm bảo hiệu quả lợi nhuận. Đây không phải là việc dễ dàng. Kết quả kinh doanh của VINARE còn có thể tốt hơn nếu lợi nhuận từ hoạt động đầu tư được ghi nhận đầy đủ theo như chuẩn mực kế toán quốc tế.

Tôi nhất trí với việc điều chỉnh chỉ tiêu phát triển 2015 – 2020 và mong muốn VINARE tập trung hơn vào những sản phẩm mới như BH sức khỏe, xe cơ giới, nhân thọ ... là những lĩnh vực còn nhiều tiềm năng khai thác.

❖ Đại hội không có ý kiến khác.

15. Ông Lê Song Lai đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung như đã báo cáo.
16. Trước khi tiến hành biểu quyết, ông Nguyễn Anh Đức, thành viên Ban kiểm phiếu, đọc Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Đại hội đã nhất trí và không có ý kiến bổ sung.
17. Ông Đỗ Anh Đức, Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông, thông báo: sau thời điểm khai mạc Đại hội, trước khi biểu quyết đã có thêm 4 cổ đông đến tham dự đại hội, đại diện cho 128.460 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết, tổng số cổ đông và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông tham dự Đại hội là 29 cổ đông, đại diện cho 123.062.570 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty Deloitte Việt Nam:

1.1. Phê duyệt báo cáo tài chính riêng năm 2018: Một số chỉ tiêu chính

- Tổng tài sản: 6.456.010.767.070 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.812.197.654.904 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:
 - Dự phòng Nhượng TBH: 1.661.557.380.832 VND*
 - Dự phòng Nhận TBH: 2.733.572.296.928 VND*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018 (VND)
Doanh thu phí nhận Tái bảo hiểm	1.802.718.232.456
▪ Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm Bảo hiểm Nông nghiệp (BHNN)	1.651.471.980.448
▪ Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN	0
Phí giữ lại	784.786.428.263
▪ Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	784.741.146.563

▪ Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN	45.281.700
Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác	260.249.437.033
Lợi nhuận trước thuế	315.679.806.761
▪ Trong đó, lợi nhuận từ chênh lệch tỷ giá (không được dùng để chia cổ tức)	5.377.691.054

Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao.

1.2. Phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018: Một số chỉ tiêu chính :

- Tổng tài sản:	6.673.926.262.455 VND
- Vốn chủ sở hữu:	2.986.419.487.636 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:	
<i>Dự phòng Nhượng TBH:</i>	<i>1.661.557.380.832 VND</i>
<i>Dự phòng Nhận TBH:</i>	<i>2.733.572.296.928 VND</i>

Nội dung 2: Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2018, nội dung chủ yếu như sau:

2.1 Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:

Chỉ tiêu lợi nhuận	Số tiền (VND)
Lợi nhuận còn lại tại ngày 1/1/2018	355.012.422.918
▪ Lợi nhuận được phân phối	283.946.553.382
▪ Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	71.065.869.536
Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2018	261.454.081.113
▪ Lợi nhuận được phân phối	256.076.390.059
▪ Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	5.377.691.054
Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2018	616.466.504.031
▪ Lợi nhuận được phân phối	540.022.943.441
▪ Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	76.443.560.590

2.2 Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2018:

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2018	Số tiền (VND)
Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc (5% Lợi nhuận sau thuế hàng năm cho đến khi quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% Vốn điều lệ)	4.877.597.594
Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% Lợi nhuận sau thuế)	5.121.527.801
Quỹ khen thưởng (1,5% Lợi nhuận sau thuế)	3.841.145.851

Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện)	4.026.599.888
Chi trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 12%)	157.291.124.400
Giảm lợi nhuận sau thuế phần tài sản thuế TNDN hoãn lại	421.202.827
Lợi nhuận còn lại	440.887.305.670
▪ Lợi nhuận được phân phối	364.443.745.080
▪ Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá)	76.443.560.590

(Mức trích lập các quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tại Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006 và sửa đổi một số điểm theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ/2008)

Nội dung 3: Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổ thư ký Hội đồng quản trị năm 2018: **2.490.000.000 VND**. (Mức chi thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 06/2013/NQ-ĐHĐCĐ).

Nội dung 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị Tr. VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	Tăng trưởng
Doanh thu phí nhận	1.967.000	1.802.718	9,1%
Phí giữ lại	944.600	784.741	20,4%
Lợi nhuận trước thuế	331.000	315.680	4,9%
- Chênh lệch tỷ giá (không được phân phối)	(chưa xác định)	5.378	
- Lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (không được phân phối)	331.000	310.302	6,7%
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	12%	12%	

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 (Báo cáo đính kèm)

Nội dung 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 (Báo cáo đính kèm)

Nội dung 7: Sửa đổi Điều 9 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của VINARE như sau: Bỏ khoản 3 quy định về “Cổ phần Bị Hạn Chế”.

Nội dung 8: Phê chuẩn việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sau đây:

- Ông Martyn Parker – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Beat Schnegg – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Vĩnh Đức – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phan Kim Bằng – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Deepak Mohan – Thành viên Ban Kiểm soát

Nội dung 9: Phê chuẩn ông Vũ Anh Tuấn giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị VINARE nhiệm kỳ 2015 – 2019.

Nội dung 10: Phê chuẩn ông Nguyễn Xuân Việt giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị VINARE nhiệm kỳ 2015 – 2019.

Nội dung 11: Thông qua việc điều chỉnh các chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2015-2020 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng Phí nhận 2015-2020: 5,8%/năm
- Tốc độ tăng trưởng Phí giữ lại 2015-2020: 13%/năm
- Tỷ lệ Combined ratio bình quân: 93%
- ROE bình quân: 9%

11.1 Tạm thời ghi nhận Vốn điều lệ 1.310 tỷ VND ở thời điểm hiện tại. Trong trường hợp cần thiết và điều kiện thuận lợi phát hành bổ sung, Tổng công ty sẽ báo cáo sau.

11.2 Tiếp tục thực hiện chủ trương phát triển và các giải pháp đã đề ra trong định hướng phát triển VINARE giai đoạn 2015-2020 đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

11.3 Tổng Công ty tiếp tục nghiên cứu và xây dựng định hướng phát triển VINARE giai đoạn 2021-2025.

Nội dung 12: Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2019:

12.1 Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2019, bao gồm các công ty sau:

- a. Công ty KPMG Việt nam
- b. Công ty Deloitte Việt Nam
- c. Công ty Ernst & Young Việt Nam
- d. Công ty Pricewaterhouse Coopers

12.2 Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Đại hội giải lao sau khi tiến hành biểu quyết.

18. Ông Nguyễn Anh Đức thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu (Biên bản đính kèm). Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả biểu quyết như sau:

Tại thời điểm biểu quyết có tổng số 29 cổ đông và đại diện ủy quyền hợp pháp của cổ đông tham dự đại hội được phát thẻ biểu quyết, tương đương với 123.062.570 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu
----	-------------------	-----------------------------	---------------------------------------	------------------------------------

				quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.062.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0 quyền	0%	0%
3	Không có ý kiến	0 quyền	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 1.

Nội dung 2: Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2018

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ % /tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	121.894.538	99,05%	99,05%
2	Không tán thành	1.168.010	0,95%	0,95%
3	Không có ý kiến	0	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 2.

Nội dung 3 : Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, tổ thư ký Hội đồng quản trị năm 2018

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0	0%	0%
3	Không có ý kiến	0	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 4.

Nội dung 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0	0%	0%
3	Không có ý kiến	0	0%	0%

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHCĐ đã thông qua Nội dung 5.

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0 quyền	0%	0%
3	Không có ý kiến	0 quyền	0%	0%

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHCĐ đã thông qua Nội dung 5.

Nội dung 6: Thông qua Báo cáo giám sát của BKS năm 2018

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền	Tỷ lệ %/tổng số
----	--------	---------------------	-----------------------	-----------------

	biểu quyết		tham dự Đại hội	quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0	0%	0%
3	Không có ý kiến	0	0%	0%

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 6.

Nội dung 7: Sửa đổi Điều 9 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0 quyền	0%	0%
3	Không có ý kiến	0 quyền	0%	0%

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 7.

Nội dung 8: Phê chuẩn việc miễn nhiệm một số thành viên HĐQT và BKS

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.026.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0	0%	0%
3	Không có ý kiến	0	0%	0%

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 8.

Nội dung 9: Phê chuẩn ông Vũ Anh Tuấn giữ chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	122.998.948	99,95%	99,95%
2	Không tán thành	63.600	0,05%	0,05%
3	Không có ý kiến	0 quyền	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 9.

Nội dung 10: Phê chuẩn ông Nguyễn Xuân Việt giữ chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	122.998.948	99,95%	99,95%
2	Không tán thành	63.600	0,05%	0,05%
3	Không có ý kiến	0	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 10.

Nội dung 11: Thông qua việc điều chỉnh các chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2015 - 2020

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	121.894.538	99,05%	99,05%
2	Không tán thành	1.168.010	0,95%	0,95%
3	Không có ý kiến	0	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 6.

Nội dung 12: Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.062.570 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 16 thẻ, tương ứng với 123.062.548 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.062.548	100% (làm tròn)	100%
2	Không tán thành	0	0%	0%
3	Không có ý kiến	0	0%	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 8.

19. Các thành viên HĐQT được bầu ra mắt Đại hội.

20. Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thị Minh Châu đọc toàn văn Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông trước đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung.

21. Ông Lê Song Lai, Chủ tọa đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội. Đại hội kết thúc lúc 12.00 cùng ngày.

Ban thư ký

 

Lưu Thị Việt Hoa Nguyễn Thị Minh Châu



Lê Song Lai